

**SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH TUYÊN QUANG
PHÒNG DOANH NGHIỆP VÀ
ĐĂNG KÝ KINH DOANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 04 tháng 3 năm 2026

Số: 20/CV-DN&ĐKKD

V/v thông báo hướng dẫn thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026

Kính gửi: Các doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Tuyên Quang quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Hợp đồng số 08/HĐ/STC-VIETTEL-VNPT ngày 28/02/2026 giữa Văn phòng Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang với Liên danh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thực hiện gói thầu hỗ trợ chữ ký số sử dụng trong 03 năm đầu tiên sau khi thành lập cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh năm 2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Hợp đồng số 06/HĐ/STC-ĐVĐ ngày 11/02/2026 giữa Văn phòng Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang với Hộ kinh doanh Đình Văn Điều thực hiện gói thầu hỗ trợ con dấu pháp nhân lần đầu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh năm 2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của ngành Tài chính áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Tuyên Quang, Sở Tài chính hướng dẫn doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2026 trình tự, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

Doanh nghiệp đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định

doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Nội dung hỗ trợ

2.1. Chi phí trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với tất cả thủ tục hành chính thực hiện tại cơ quan nhà nước mà doanh nghiệp yêu cầu giải quyết (trừ những thủ tục hành chính theo quy định phải nhận kết quả trực tuyến và trực tiếp).

2.2. Hỗ trợ kinh phí khắc 01 con dấu pháp nhân lần đầu sử dụng và kinh phí mua 01 chữ ký số sử dụng trong 03 năm đầu tiên sau khi thành lập (gồm chữ ký số và phí duy trì sử dụng).

3. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

a. Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính quốc gia tại địa chỉ (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang.

- Trong thời gian 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ hợp lệ, Phòng Doanh nghiệp và Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang xem xét ra Thông báo về việc hỗ trợ cho doanh nghiệp (hoặc Thông báo cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không đủ điều kiện hỗ trợ).

- Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo hỗ trợ, Doanh nghiệp nhận hỗ trợ và ký biên bản nghiệm thu, bàn giao sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ theo Thông báo của Phòng Doanh nghiệp và Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang.

b. Cách thức thực hiện: Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính quốc gia tại địa chỉ (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Tài chính): cơ sở 1 tại địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang; cơ sở 2 tại địa chỉ số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.

c. Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ (theo mẫu quy định kèm theo Văn bản này).

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản scan).

d. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Lưu ý: Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên hệ Phòng Doanh nghiệp và Đăng ký kinh doanh Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang để được hỗ trợ (*Số điện thoại cơ sở 1 đ/c Tâm 0914 907 189 và số điện thoại cơ sở 2 đ/c Thu 0983 825 006*).

Phòng Doanh nghiệp và Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang thông báo đến các doanh nghiệp được biết để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (B/c);
- Văn phòng Sở (đăng trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính);
- Viettel Tuyên Quang;
- VNPT Tuyên Quang;
- HKD Đinh Văn Điều;
- Lưu: VT, DN&ĐKKD.

TRƯỞNG PHÒNG



Châu Thị Lợi

**TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ,
DOANH NGHIỆP VỪA VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ**

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:
Loại hình doanh nghiệp:
Địa chỉ trụ sở chính:
Điện thoại: Email:

2. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:
Số lao động dự kiến:
Trong đó, Số lao động nữ: Vốn điều lệ: Việt Nam đồng.

3. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng)¹:

☐ Doanh nghiệp siêu nhỏ ☐ Doanh nghiệp nhỏ ☐ Doanh nghiệp vừa

4. Các nội dung đề xuất hỗ trợ (Doanh nghiệp lựa chọn một hoặc nhiều nội dung hỗ trợ):

- ☐ Hỗ trợ 01 con dấu pháp nhân lần đầu.
☐ Hỗ trợ 01 chữ ký số sử dụng trong 03 năm đầu tiên sau khi thành lập.

DOANH NGHIỆP CAM KẾT

1. Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
DOANH NGHIỆP
GIÁM ĐỐC
(Ký ghi rõ họ và tên)

¹ Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

Lưu ý: Doanh nghiệp kê khai đầy đủ thông tin nêu trên để làm căn cứ xác định điều kiện, nhu cầu hỗ trợ